

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CƠ KHÍ ĐỈNH CAO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CƠ KHÍ ĐỈNH CAO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DINH CAO MECHANICAL TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DC-MT.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107877636

3. Ngày thành lập: 07/06/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Cự Quán, Xã Đức Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662
2.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
3.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp: các nhà máy lọc dầu, các xưởng hoá chất; Xây dựng công trình: đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống; đập và đê; xây dựng đường hầm; công trình thể thao ngoài trời	4290
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng,	4659
5.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
7.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
9.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
10.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng và máy móc, thiết bị văn phòng	7730
11.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
12.	Bốc xếp hàng hóa	5224

13.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Sản xuất các loại đồ gia dụng, đồ dùng văn phòng bằng kim loại	2599
14.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410(Chính)
15.	Đúc sắt, thép	2431
16.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
17.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
18.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
19.	Xây dựng nhà các loại	4100
20.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
21.	Đúc kim loại màu	2432
22.	Cho thuê xe có động cơ	7710
23.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
24.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Sắp xếp tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, - Hoạt động bao gói hàng hóa, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá.	5229
26.	Bán buôn tổng hợp	4690
27.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
28.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
29.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
30.	Xây dựng công trình công ích	4220
31.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
32.	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	2420
33.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
34.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
35.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
36.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610

6. Vốn điều lệ: 4.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 400.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN HỮU THẠCH	Thôn 3, Xã Hương Ngải, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	10,000	112386804	
			Tổng số	40.000	400.000.000	10,000		
2	NGHIÊM CÔNG HÀ	499 đường Điện Biên Phủ, Phường Bình Hàn, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	70.000	700.000.000	17,500	141952489	
			Tổng số	70.000	700.000.000	17,500		
3	TRẦN THỊ PHƯỢNG	Thôn 6, Xã Yên Sở, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	10,000	112282382	
			Tổng số	40.000	400.000.000	10,000		
4	ĐÀO CHIẾN HỮU	Thôn Ngọc Chi, Xã Vĩnh Ngọc, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	70.000	700.000.000	17,500	0250820004 81	
			Tổng số	70.000	700.000.000	17,500		
5	NGÔ VĂN DUÂN	Xóm 5, Xã Chân Lý, Huyện Lý Nhân, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	10,000	168143471	
			Tổng số	40.000	400.000.000	10,000		
6	DƯƠNG TIẾN DOãn	P204 - H1, Tập thể Sông Đà, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	70.000	700.000.000	17,500	013451920	
			Tổng số	70.000	700.000.000	17,500		
7	NGUYỄN HỮU ĐỊNH	Thôn Ngọc Chi, Xã Vĩnh Ngọc, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	70.000	700.000.000	17,500	011926251	
			Tổng số	70.000	700.000.000	17,500		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGÔ VĂN DUÂN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 20/08/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 168143471

Ngày cấp: 24/10/2011

Nơi cấp: CA Hà Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm 5, Xã Chân Lý, Huyện Lý Nhân, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Tổ dân phố Phúc Lý, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội